

CHUẨN HÓA NGÔN NGỮ VÀ DẠY TIẾNG Ở NHÀ TRƯỜNG

Ngô Thị Minh^{*}

1. “*Chuẩn ngôn ngữ cũng cổ xưa như ngôn ngữ*” (Hoàng Tuệ). Đây là vấn đề được đặt ra trong mọi thời đại khi ngôn ngữ trở thành công cụ giao tiếp quan trọng nhất của xã hội.

Theo văn bản *Những luận điểm chung của nhóm ngôn ngữ học Praha*, khái niệm chuẩn ngôn ngữ chính là sự “chăm sóc”, “trau dồi” để đưa ngôn ngữ lên một trình độ phát triển cao, có thể sử dụng hiệu quả trong đời sống. Nội dung văn bản trên nhấn mạnh việc chuẩn hóa ngôn ngữ được tiến hành bằng:

- Những công trình ngôn ngữ học lý thuyết
- Sự giảng dạy ngôn ngữ trong nhà trường
- Thực tiễn văn chương

Cả ba cách tiến hành trên đều có mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng với nhau. Ở bài viết này chúng tôi đề cập đến việc dạy ngôn ngữ trong nhà trường như một cách để chuẩn hóa và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

2. Trong các bậc học, từ bậc mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đến bậc cao đẳng, đại học đều đặt mục tiêu quan trọng của việc dạy tiếng. Tùy theo tính chất của từng bậc học mà chúng ta có những nội dung dạy học khác nhau. Chẳng hạn ở tiểu học, người ta nhấn mạnh đến việc rèn các kỹ năng sử dụng tiếng Việt. Đó là mục tiêu số một của chương trình: “*Hình thành và phát triển cho học sinh bốn kỹ năng sử dụng tiếng Việt: nghe, nói, đọc, viết*”. Ở cấp trung học cơ sở, việc dạy tiếng Việt được tích hợp với phân môn Văn học và Tập làm văn trong môn học “Ngữ văn”. Và ở chương trình cao đẳng, đại học, việc dạy tiếng Việt được thể hiện cụ thể qua các học phần như “Tiếng Việt thực hành”, “Soạn thảo văn bản” đối với các ngành đào tạo không chuyên và các học phần “Ngôn ngữ học đại cương”, “Ngữ âm tiếng Việt”, “Từ vựng tiếng Việt”... dành cho sinh viên thuộc chuyên ngành Ngữ Văn.

Điều quan trọng là việc dạy tiếng Việt ở các bậc học trên đã góp phần vào việc chuẩn hóa và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt như thế nào?

Có thể trình bày ở những lĩnh vực sau:

^{*} Cao đẳng Sư phạm Nha Trang.

2.1. Về ngữ âm

Ở trường tiểu học, học sinh sẽ học cách phát âm tương đối chuẩn mực từ các thầy cô giáo. Trong các giờ Tập đọc, Kể chuyện, Chính tả... các em được rèn kỹ năng đọc, kỹ năng nói, nghe, viết. Tất nhiên, chúng tôi chia sẻ với quan điểm: *không nên lấy bất kỳ hệ thống ngữ âm của phương ngữ nào để bắt buộc học sinh phải phát âm theo*, mà cần dựa trên “cách phát âm của giới trí thức sử dụng ngôn ngữ chuẩn hóa, chứ không phải trên cách phát âm của một cộng đồng phương ngữ”.

Chúng ta có thể dễ dàng nhận thấy khi được trang bị các kỹ năng, kiến thức về âm, vần, từ ngữ, học sinh tiểu học phát âm chuẩn xác hơn. Chẳng hạn, các em học sinh lớp 2 vùng Nam Trung Bộ bắt đầu biết phân biệt:

- *Chiếc thuyền và chiếc thiêng*

- *Khoai lang và phai lang*

- *Đi về và đi đìa*

...

Việc rèn phát âm các từ ngữ của học sinh tiểu học còn hướng đến quá trình viết đúng chính tả. Chữ Quốc ngữ của chúng ta là loại chữ viết ghi âm. Nếu phát âm đúng học sinh có nhiều khả năng viết đúng chính tả hơn. Tuy vậy, vẫn còn nhiều biện pháp để rèn viết đúng chính tả khác. Chẳng hạn như trang bị cho các em các quy tắc, mẹo luật viết đúng chính tả; viết đúng chính tả gắn với ý nghĩa của từ ngữ hoặc rèn viết chính tả “máy móc” (cứ viết nhiều, chú ý nhớ mặt chữ sẽ thành thói quen...).

Trong quá trình học tập và rèn các kỹ năng ngôn ngữ từ nhà trường và cùng với tiếp xúc ngôn ngữ ngoài xã hội, chúng ta dần có ý thức hạn chế phần nào các âm tương đối dị biệt của tiếng địa phương. Và đó cũng là một bước rất quan trọng trong quá trình chuẩn hóa ngôn ngữ.

2.2. Về từ ngữ

Theo Đỗ Hữu Châu, “những yếu tố ngôn ngữ được sử dụng trong các văn bản có tính trong sáng, chuẩn mực và đẹp đẽ là những yếu tố được lựa chọn sao cho phù hợp với các nhân tố giao tiếp, thỏa mãn được những đòi hỏi về thẩm mỹ ngôn ngữ và mang tính thời đại của ngôn ngữ được sử dụng”. Với ý kiến trên, trong khu vực sử dụng chuẩn mực từ ngữ là vấn đề lựa chọn từ ngữ. Có ba vấn đề cần quan tâm khi bàn đến việc sử dụng từ ngữ. Đó là vấn đề từ đồng nghĩa, tiếng địa phương và từ mới.

Trong giảng dạy từ ngữ ở nhà trường, cả ba vấn đề trên đã được chú trọng đặc biệt. Trong phân môn “Luyện từ và câu” trong chương trình môn Tiếng Việt ở trường tiểu học, chúng ta dễ dàng bắt gặp các dạng bài tập chọn từ, đặt câu; viết đoạn văn trong những hoàn cảnh giao tiếp khác nhau. Đến những cấp học cao hơn, khi tiếp xúc với nhiều loại văn bản, người học dần biết chọn lựa từ ngữ sao cho sử dụng đúng và hiệu quả trong từng loại phong cách văn bản khác nhau.

Chẳng hạn như khi viết các văn bản hành chính công vụ, các em phải biết sử dụng từ ngữ và trình bày văn bản sao cho đúng. Hoặc đối với văn bản nghệ thuật, học sinh cần phải có cách sử dụng cách diễn đạt, chọn từ phù hợp.

Việc sử dụng tiếng địa phương cũng vậy. Trong các bài học *Ngữ văn địa phương* của chương trình bậc trung học cơ sở và phổ thông trung học cũng nhấn mạnh đến vấn đề này. Không chỉ chú trọng ở phương diện rèn phát âm, viết đúng chính tả hay làm giàu hơn vốn từ ngữ cho học sinh mà còn chú ý đến vấn đề sử dụng ngôn ngữ sao cho phù hợp và phong phú.

Chương trình môn học “Soạn thảo văn bản” hoặc “Tiếng Việt thực hành” ở các trường cao đẳng, đại học hiện nay tiếp tục rèn cho sinh viên khả năng sử dụng ngôn ngữ với nhiều loại phong cách ngôn ngữ khác nhau. Kết quả của các môn học nói trên còn nhiều vấn đề phải bàn nhưng mục tiêu của nó khá rõ là nhằm đào tạo cho người học biết tiếp nhận và tạo lập các loại văn bản. Từ văn bản hành chính đến văn bản khoa học hay cách ăn nói, viết lách thông thường hàng ngày.

2.3. Về cú pháp

Theo các nhà ngôn ngữ, chuẩn từ vựng đứng hàng đầu trong công tác chuẩn hóa ngôn ngữ. Chuẩn từ vựng quy định chuẩn cú pháp và cú pháp lại hiện thực hóa các đơn vị từ vựng. Việc sử dụng từ ngữ trong câu thể hiện mối quan hệ mật thiết trên.

Để hiểu đúng một câu, ngoài ý nghĩa các từ ngữ sử dụng trong câu chúng ta còn phải nắm được các quy tắc ngữ pháp, các mối liên hệ giữa các từ ngữ trong câu đó nữa. Đó là còn chưa kể đến bối cảnh giao tiếp của câu nói.

Trong giáo dục, việc nói đúng và viết đúng câu đã được chú ý rèn luyện ngay từ khi các em học ở trường mẫu giáo. Những kỹ năng này được nâng dần lên ở những cấp học cao hơn. Điều mà các giáo viên quan tâm nhất đối với học sinh khi chấm các bài Tập làm văn là khả năng diễn đạt, khả năng sử dụng từ ngữ của các em. Lời phê trong các bài viết này thường là cách diễn đạt còn vụng, từ ngữ chưa chính xác, v.v...

Đây thực sự là một bài toán khó đối với các thầy cô giáo dạy môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Học sinh cần luôn luôn rèn luyện các kỹ năng dùng từ, đặt câu và luôn cần trang bị các kiến thức về cấu trúc cú pháp. Giáo viên không áp đặt các em mà, thường xuyên đưa các hoàn cảnh giao tiếp hướng dẫn các em nói năng hoặc viết lách sao cho phù hợp.

Cũng như các ngôn ngữ khác, động từ tiếng Việt thường làm hạt nhân trong các cấu trúc cú pháp. Chính vì vậy, bên cạnh dạy ý nghĩa của các động từ chúng ta còn chú ý dạy cho người học phân loại và vị trí sử dụng của các động từ. Chẳng hạn như đối với học sinh tiểu học, các em được học các loại động từ nội động và động từ ngoại động với các khả năng kết hợp của chúng.

Chuẩn hóa và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt là một việc làm lâu dài và khó khăn, không chỉ đòi hỏi một chính sách ngôn ngữ đúng đắn mà còn huy động nhiều nguồn lực khác nhau của xã hội. Trong đó có sự đóng góp về lý thuyết của các nhà ngôn ngữ học, có công sức của các thầy cô giáo trong nhà trường và có cả sự nỗ lực của tất cả những thành viên trong xã hội trong quá trình sử dụng ngôn ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Hữu Châu, “Một số vấn đề trong việc giữ gìn và phát huy tính trong sáng của tiếng Việt về mặt từ vựng- ngữ nghĩa”, trích trong Kỷ yếu *Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt về mặt từ ngữ*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1981.
2. Đỗ Hữu Châu, “Xã hội Việt Nam hiện nay, tiếng Việt hiện nay và sự nghiệp giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt”, tạp chí *Ngôn ngữ*, số 1, 2000.
3. Hoàng Cao Cương, “Sự phát triển ngôn ngữ và ngôn ngữ đã phát triển: trường hợp tiếng Việt”, tạp chí *Ngôn ngữ*, số 1, 2000.
4. Phạm Văn Đồng, “Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt”, trích trong Kỷ yếu *Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt về mặt từ ngữ*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1981.
5. Ngô Thị Minh, “Ngôn ngữ nhà trường và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt”, Kỷ yếu Hội thảo *Bảo vệ và phát triển tiếng Việt trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Thành phố Hồ Chí Minh, 2002.
6. Hoàng Tuệ, “Vấn đề chuẩn ngôn ngữ qua lịch sử ngôn ngữ học”, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1993.

